

Số: 27/GP-UBND

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 8 năm 2020

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;*

*Căn cứ Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;*

*Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 31/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035;*

*Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất ngày 28/7/2020 của Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 261/TTr-STNMT ngày 10/8/2020 về việc đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất tại xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL (địa chỉ: Số 272, đường Lê Đại Hành, tổ 7, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước phục vụ cho người dân và các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang và các khu vực lân cận.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Các giếng khoan khai thác nước nằm trên địa bàn thôn 14 (giếng khoan KT-KP5), thôn 15 (giếng khoan KT-KP7), thôn 16 (giếng khoan KT-KP2, giếng khoan KT-KP3, giếng khoan KT-KP4), xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Toạ độ giếng khai thác (hệ VN2000-Kinh tuyến trục  $106^0$  múi chiếu  $3^0$ ):

Giếng KT-KP2: X=  $^{24}08.547$ ; Y=  $^413.222$

Giếng KT-KP3: X=  $^{24}08.755$ ; Y=  $^413.522$

Giếng KT-KP4: X=  $^{24}08.943$ ; Y=  $^413.723$

Giếng KT-KP5: X=  $^{24}09.123$ ; Y=  $^414.020$

Giếng KT-KP7: X=  $^{24}09.583$ ; Y=  $^414.374$

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt, khe nứt- karst trong các thành tạo lục nguyên hệ tầng Phia Phương, phân hệ tầng trên ( $D_{1pp2}$ ).

4. Tổng số giếng khai thác: 05 giếng.

5. Tổng lượng nước khai thác: 2.800 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

6. Chế độ khai thác: 24 giờ/ngày; 365 ngày/năm.

7. Thời hạn của giấy phép là: 10 (mười) năm, kể từ ngày ký Giấy phép khai thác; thời gian dự kiến công trình bắt đầu đi vào hoạt động từ ngày 25/12/2020.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ (VN2000, kinh tuyến trục $106^0$ , múi chiếu $3'$ )		Lưu lượng (m <sup>3</sup> /ng.đ)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu giếng (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ (m)	Đến (m)			
KT-KP2	$^{24}08.547$	$^413.222$	560	24/24	21	29	2,84	13	$D_{1pp2}$
					30	62			
KT-KP3	$^{24}08.755$	$^413.522$	560	24/24	24	29	1,54	13	$D_{1pp2}$
					30	67			
KT-KP4	$^{24}08.943$	$^413.723$	560	24/24	24	29	3,6	13	$D_{1pp2}$
					30	69			

KT-KP5	2409.123	414.020	560	24/24	24	29	2,15	13	<i>D<sub>1pp2</sub></i>
					30	67			
KT-KP7	2409.583	414.374	560	24/24	24	29	2	13	<i>D<sub>1pp2</sub></i>
					30	65			

(có bản đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước dưới đất tỷ lệ 1/10.000 kèm theo)

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát tự động, trực tuyến đối với thông số mực nước, lưu lượng nước tại các giếng khai thác; giám sát định kỳ đối với thông số chất lượng nước trong quá trình khai thác tại vị trí công trình khai thác; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại các giếng khai thác vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác nước theo quy định của Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Đảm bảo xử lý chất lượng nước đạt quy chuẩn để cấp nước cho sinh hoạt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng nước sạch do Công ty cung cấp; thực hiện đầy đủ các quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; tuân thủ các quy định về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành có liên quan đến sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

5. Thực hiện đúng các quy định về hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định tại Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.

6. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

7. Định kỳ hàng năm (*trước ngày 10 tháng 01 của năm tiếp theo*), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường về các vấn đề có liên quan tới khai thác, sử dụng nước dưới đất.

9. Thực hiện theo dõi các hiện tượng tai biến địa chất, sụt lở đất trong khu vực khai thác nước dưới đất; có biện pháp phòng ngừa, khắc phục, bảo đảm an toàn trong trường hợp xảy ra sự cố, báo cáo kịp thời cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang khai thác, sử dụng nước dưới đất xung quanh khu vực đề nghị cấp phép.

**Điều 3.** Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL, thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước; (Báo cáo)
- PCT UBND tỉnh phụ trách TNMT;
- Phó CVP Nguyễn Thanh;
- Chuyên viên KS;
- Lưu VT, (Đ 22).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**